

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CAO BẰNG
TỈNH CAO BẰNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 80/2023/HS-ST
Ngày: 21/6/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CAO BẰNG – TỈNH CAO BẰNG

Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đinh Thị Hoài Phương

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trịnh Văn Phương
2. Ông Luân Văn Lý

Thư ký phiên tòa: Bà Mã Thị Hoàng Yến - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng tham gia phiên tòa: Bà Mã Thị Thu - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 6 năm 2023 tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng tiến hành xét xử sơ thẩm trực tuyến giữa điểm cầu trung tâm tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Cao Bằng và điểm cầu thành phần tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng vụ án hình sự thụ lý số: 60/2023/TLST-HS ngày 07 tháng 4 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 100/2023/QĐXXST- HS ngày 05 tháng 6 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Đàm Thanh B; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày: 20 tháng 8 năm 1973 tại huyện Nguyên B, tỉnh Cao Bằng; Nơi đăng ký thường trú: tổ 08, phường T, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng; Dân tộc: Tày; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12 phổ thông; Họ và tên cha: Đàm Hữu N (đã chết); Họ và tên mẹ: Bế Thị T - sinh năm 1948 (trú tại: tổ 08, phường T, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng); Anh chị em ruột: Gia đình có 02 anh em, bị cáo là con cả trong gia đình; Vợ: Lục Phương T - sinh năm 1979 (đã ly hôn); Con: Bị cáo có 01 con sinh năm 2004.

Tiền án, tiền sự: Không

Nhân Thân:

- Ngày 17/4/2009 bị Tòa án nhân dân thị xã Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng (nay là thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng) xử phạt 24 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Ngày 26/10/2011 bị Tòa án nhân dân thị xã Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng (nay là thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng) xử phạt 30 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Ngày 24/8/2012 bị Tòa án nhân dân tỉnh Cao Bằng xử phạt 18 tháng tù về tội “Vô ý làm chết người”. Tổng hợp hình phạt với Bản án số 114/2011/HSST ngày 26/10/2011 của Tòa án nhân dân thị xã Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng (nay là thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng) phải chấp hành hình phạt chung là 48 tháng tù.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ, tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng kể từ ngày 12/10/2022 đến nay; Có mặt.

2. Họ và tên: Trương Thị T; Giới tính: Nữ; Tên gọi khác: Không có; Sinh ngày 13 tháng 7 năm 1978 tại thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng; Nơi đăng ký thường trú: tổ 08, phường H, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng; Dân tộc: Nùng; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: không; Nghề nghiệp: Không nghề; Trình độ học vấn: 7/12 phổ thông; Họ và tên cha: Trương Văn T (đã chết); Họ và tên mẹ: Trương Thị B (đã chết); Anh chị em ruột: Bị cáo là con cả trong gia đình có 04 chị em; Chồng: Nông Quang H - sinh năm 1975 (trú tại: tổ 03, phường T, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng); Con: Bị cáo có 02 con, con lớn sinh năm 1999, con nhỏ sinh năm 2015.

Tiền án, tiền sự: không

Nhân thân: Ngày 02/7/2020 bị Công an thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ, tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng kể từ ngày 12/10/2022 đến nay; Có mặt.

- *Người có quyền lợi liên quan:*

1. Bà Bé Thị T - sinh năm 1948; trú tại: tổ 08, phường T, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng; Vắng mặt.

2. Bà Trương Thị H - sinh năm 1983; trú tại: Tổ 06, phường Đề Thám, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng; Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do muốn hưởng lợi từ việc mua bán ma túy nên khoảng 09 giờ sáng ngày 11/10/2022, Đàm Thanh B đón xe khách đi huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng để tìm mua ma túy. Đến khu vực phố Thông Huệ, xã Đ, B xuống xe. Tại đây B mua 2.000.000đ (hai triệu đồng) với một người đàn ông (không biết tên, tuổi, địa chỉ) được 01 gói nilon màu trắng bên trong có chứa Heroine và đi xe khách đem về nhà cất giấu. Tại nhà, B tách từ số Heroine vừa mua được ra 02 gói nhỏ gói bằng túi nilon màu trắng và 01 gói nhỏ gói bằng giấy bạc màu vàng rồi cất giấu cả 03 gói ở đầu giường trong phòng ngủ, số Heroine còn lại B cất giấu

trong hộp điện thoại trong phòng khách. Khoảng 15 giờ ngày 12/10/2022, có Trương Thị T đến nhà B hỏi mua Heroine. B đồng ý và lấy gói Heroine gói bằng giấy bạc màu vàng giấu tại đầu giường trong phòng ngủ bán cho T với giá 400.000đ (bốn trăm nghìn đồng). Sau khi mua được Heroine, T chia số Heroine đó ra làm 03 gói nhỏ rồi gói lại bằng giấy bạc màu vàng, 01 gói T cho vào vỏ bao thuốc lá Thăng Long rồi kẹp ở yên xe, 02 gói còn lại T cất trong túi quần đằng trước bên trái T đang mặc và đi về nhà.

Khoảng 16 giờ 15 phút cùng ngày, khi T đi đến khu vực tổ 07, phường Hòa Chung, thành phố Cao Bằng thì T bị Công an phường Hòa Chung, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng phối hợp với đội Cảnh sát điều tra tội phạm về kinh tế - ma túy Công an thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng phát hiện, bắt quả tang. Vật chứng thu giữ: 02 gói giấy bạc màu vàng, bên trong chứa chất bột màu trắng dạng cục lẫn bột, thu giữ trong túi quần bên trái phía trước chiếc quần T đang mặc, kí hiệu QT01, có khối lượng 0,14g (*không thấy một bốn gam*); 01 vỏ bao thuốc nhãn hiệu GOLD LION bên trong có 01 gói giấy vệ sinh màu trắng chứa 01 lớp giấy bạc màu vàng bên trong chứa chất bột màu trắng dạng cục lẫn bột, thu giữ trên giá để hàng của xe mô tô biển kiểm soát 11B1 – 005.96, kí hiệu QT02, có khối lượng 0,16g (*không thấy mười sáu gam*); 01 xe mô tô nhãn hiệu honda wave, biển kiểm soát 11B1 – 005.96, xe cũ đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động, loại bàn phím bấm, mặt trước và sau có chữ NOKIA màu đen, điện thoại cũ, đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động cảm ứng màu đỏ, mặt trước và sau có chữ OPPO, điện thoại cũ, đã qua sử dụng; 100.000đ (*một trăm nghìn đồng*) tiền Việt Nam.

Trương Thị T khai nhận số Heroine vừa bị thu giữ có nguồn gốc do T mua với Đàm Thanh B - sinh năm 1973; Nơi cư trú: tổ 08, phường T, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng.

Vào hồi 19 giờ 15 phút cùng ngày, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Đàm Thanh B tại tổ 08, phường T, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng phát hiện và thu giữ: 01 túi nilon màu trắng bên trong chứa chất bột màu trắng dạng cục lẫn bột do B tự giác giao nộp từ dưới nắp trong hộp điện thoại gỗ giữa tủ phòng khách nhà B, kí hiệu KX01, có khối lượng 1,60g (*một thấy sáu mươi gam*); 02 túi nilon màu trắng bên trong chứa chất bột màu trắng dạng cục lẫn bột, thu giữ tại đầu giường trong phòng ngủ của B, kí hiệu KX02 có khối lượng 0,06g (*không thấy không sáu gam*); 3.300.000đ (ba triệu ba trăm nghìn đồng) tiền Việt Nam thu giữ trong túi quần bên phải đằng trước chiếc quần B đang mặc; 8.000.000đ (tám triệu đồng) tiền Việt Nam thu giữ trong cốp chiếc xe mô tô honda vison màu xanh than, biển kiểm soát 11B1 – 528.96; 16.300.000đ (mười sáu triệu ba trăm nghìn đồng) tiền Việt Nam thu giữ trong ví giả da màu nâu để trong cốp chiếc xe mô tô honda vison màu xanh than, biển kiểm soát 11B1 - 528.96; 01 điện thoại di động màu xám đen, mặt sau có chữ IPONE, điện thoại cũ đã qua sử dụng, thu giữ trên tay trái B đang cầm; 01 cân điện tử màu đen, không có nhãn hiệu, thu giữ trên kệ tủ phòng khách của B; 01 xe máy

honda vison màu xanh than, biển kiểm soát 11B1 - 528.96, xe cũ đã qua sử dụng.

Ngày 13 tháng 10 năm 2021, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng ra Quyết định trưng cầu giám định số 271, 272 đối với vật chứng của vụ án. Tại Bản kết luận giám định số 320 và số 322 ngày 20 tháng 10 năm 2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cao Bằng đều kết luận: "hai mẫu chất bột màu trắng bên trong hai phong bì niêm phong gửi giám định là ma túy, loại: Heroine".

Về xử lý vật chứng: Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda vison, biển kiểm soát 11B1 - 528.96 đã thu giữ của Đàm Thanh B, quá trình điều tra xác định xe là của bà Bé Thị T (sinh năm 1948; trú tại tổ 08, phường T, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng) là mẹ đẻ của B. Do tuổi già nên bà T để B sử dụng xe đưa đón bà đi bán hàng (bán thịt lợn) tại chợ xanh thành phố Cao Bằng. Bà Tuyên không cho B sử dụng xe để đi thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy. Đối với số tiền 24.300.000đ thu trong cốp xe mô tô nhãn hiệu Honda vison, biển kiểm soát 11B1 - 528.96, xác định là tiền của Bé Thị T đưa cho B để nhờ B đi thanh toán tiền mua lợn về thịt bán. Do vậy, ngày 08/3/2023 cơ quan điều tra đã trả lại xe và tiền cho bà Bé Thị T.

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu honda wave, biển kiểm soát 11B1 – 005.96 thu giữ của Trương Thị T, quá trình điều tra xác định là tài sản của bà Trương Thị H (sinh năm 1983; trú tại: Tổ 06, phường D, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng) là em gái ruột của Trương Thị T. Ngày 12/10/2022, khi H cho T mượn xe, H không biết T dùng xe để đi thực hiện hành vi phạm tội. Do vậy ngày 08/3/2023, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng đã trả lại xe cho H quản lý và sử dụng.

Hành vi của Đàm Thanh B đã bị cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng lập hồ sơ đề nghị truy tố về tội “Mua bán trái phép chất ma” túy theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Hành vi của Trương Thị T đã bị cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng lập hồ sơ đề nghị truy tố về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại bản Cáo trạng số 64CT-VKSTP ngày 07/4/2023, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng đã truy tố bị cáo Đàm Thanh B về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự và truy tố bị cáo Trương Thị T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, các bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản Cáo trạng đã truy tố. Các bị cáo đều nhất trí với nội dung Bản kết luận giám định số 320 và số 322 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cao Bằng, nhất trí với khối lượng ma túy bị thu giữ. Các bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử trả lại cho các bị cáo tài sản không liên quan đến hành vi phạm tội.

Người có quyền lợi liên quan bà Bé Thị T và bà Trương Thị H vắng mặt nhưng đã có đơn xin xét xử vắng mặt, trong đơn đều xác nhận đã được nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì thêm.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng giữ nguyên quan điểm truy tố đối với các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự, tuyên bố bị cáo Đàm Thanh B phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, đề nghị xử phạt bị cáo B từ 03 năm 06 tháng đến 04 năm tù. Đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự, tuyên bố bị cáo Trương Thị T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, đề nghị xử phạt bị cáo T từ 24 đến 30 tháng tù.

Không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo T. Đề nghị áp dụng hình phạt tiền là hình phạt bổ sung đối với bị cáo B, mức phạt đề nghị là 5.000.000 đồng.

Về xử lý vật chứng:

- Đề nghị tịch thu sung công quỹ nhà nước số tiền 400.000 đồng đối với bị cáo B do phạm tội mà có.
- Đề nghị tịch thu tiêu hủy: 01 vỏ bao thuốc nhãn hiệu GOLD LION; 01 phong bì niêm phong tang vật cân quảng tang, ký hiệu “QT02”; 01 phong bì niêm phong tang vật cân quảng tang, ký hiệu “KX01”; 01 cân điện tử màu đen.
- Đề nghị trả lại cho bị cáo Đàm Thanh B: 01 điện thoại di động màu xám đen, mặt sau có chữ IPHONE, điện thoại cũ đã qua sử dụng và số tiền 2.900.000 đồng do không liên quan đến hành vi phạm tội nhưng cần tạm giữ số tiền này để đảm bảo thi hành án.
- Đề nghị trả lại cho bị cáo Trương Thị T: 01 điện thoại di động, loại bàn phím bấm, mặt trước và sau có chữ NOKIA màu đen, điện thoại cũ đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động cảm ứng màu đỏ, mặt trước và sau có chữ OPPO, điện thoại cũ đã qua sử dụng và số tiền 100.000 đồng nhưng cần tạm giữ số tiền này để đảm bảo thi hành án.

Về án phí: Mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm để sung vào công quỹ nhà nước.

Tại phần tranh luận, các bị cáo không có ý kiến tranh luận với lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng; khi nói lời sau cùng, các bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho các bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1] Về tính hợp pháp của những chứng cứ, tài liệu do cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, Kiểm sát viên thu thập và hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm

quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về các tài liệu, chứng cứ cũng như hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng như đã nêu trên. Do đó, các tài liệu, chứng cứ đã được thu thập và hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Tại phiên tòa các bị cáo Đàm Thanh B, Trương Thị T đã khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang, Kết luận giám định và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, có đủ căn cứ xác định:

Khoảng 16 giờ 15 phút ngày 12/10/2022 tại tổ 07, phường Hòa Chung, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng, Công an phường Hòa Chung chủ trì phối hợp với Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về kinh tế - ma túy Công an thành phố Cao Bằng bắt quả tang Trương Thị T đang có hành vi tàng trữ trái phép 0,30g (*không phải ba mươi gam*) ma túy loại Heroine. Số Heroine này T mua với Đàm Thanh B ở tổ 08, phường T, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng. Hồi 19 giờ 15 phút cùng ngày, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng tiến hành khám xét khẩn cấp người, chỗ ở và đồ vật đối với Đàm Thanh B đã thu giữ 1,66g (*một phẩy sáu sáu gam*) Heroine. Số Heroine này B mua với một người đàn ông không quen biết tại phố Thông Huệ, xã Đoài Dương, huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng nhằm mục đích để bán lại kiếm lời.

Hành vi của các bị cáo xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của nhà nước về các chất ma túy. Các bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp. Với khối lượng Heroine bị thu giữ là 0,30g, hành vi của bị cáo Trương Thị T đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Với khối lượng Heroine bị cáo Đàm Thanh B tàng trữ để bán lại kiếm lời là 1,66 g và khối lượng Heroine đã bán cho bị cáo T là 0,30g, hành vi của bị cáo Đàm Thanh B đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[3] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Các bị cáo đều là đối tượng sử dụng ma túy, không phải là người có nhân thân tốt. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử vụ án, các bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội nên các bị cáo được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: không có.

[4] Về hình phạt:

Hội đồng xét xử xét thấy mặc dù bị cáo Đàm Thanh B đã nhiều lần bị Tòa án xét xử về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”, bị cáo Trương Thị T đã từng bị xử phạt hành chính về hành vi “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” nhưng các bị

cáo vẫn không lấy đó làm bài học cho mình mà lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội. Do đó, cần áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc, tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của các bị cáo mới có tác dụng cải tạo, giáo dục các bị cáo trở thành người công dân có ích cho gia đình và xã hội.

Ngoài hình phạt chính, các bị cáo còn có thể phải chịu hình phạt bổ sung là phạt tiền. Xét thấy bị cáo T là lao động tự do, thu nhập không ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo T.

Bị cáo B phạm tội với mục đích kiếm lời, khi bị bắt công an thu giữ của bị cáo số tiền 2.900.000 đồng do lao động mà có nên việc áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo B là phù hợp.

[5] Về xử lý vật chứng và tài sản:

Đối với vật chứng là ma túy là đồ vật cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

Các đồ vật, tài sản không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy gồm: 01 vỏ bao thuốc nhãn hiệu GOLD LION, 01 cân điện tử màu đen thu giữ của Đàm Thanh B.

Các đồ vật, tài sản còn lại không liên quan đến hành vi phạm tội của các bị cáo cần trả lại cho các bị cáo, gồm:

- Trả lại cho Đàm Thanh B: 01 điện thoại di động màu xám đen, mặt sau có chữ IPHONE, điện thoại cũ đã qua sử dụng và số tiền 2.900.000 đồng nhưng cần tạm giữ số tiền này để đảm bảo thi hành án.

- Trả lại cho bị cáo Trương Thị T: 01 điện thoại di động, loại bàn phím bấm, mặt trước và sau có chữ NOKIA màu đen, điện thoại cũ đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động cảm ứng màu đỏ, mặt trước và sau có chữ OPPO, điện thoại cũ đã qua sử dụng và số tiền 100.000 đồng nhưng cần tạm giữ số tiền này để đảm bảo thi hành án.

Trong quá trình điều tra, việc cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng trả lại tài sản bị tạm giữ cho những người có quyền lợi liên quan là bà Bé Thị T và bà Trương Thị H là có căn cứ và đúng quy định pháp luật.

[6] Các ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng tại phiên tòa là đúng pháp luật, phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[7] Về án phí và quyền kháng cáo: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Các bị cáo, người có quyền lợi liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng khoản 1, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) đối với bị cáo Đàm Thanh B.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) đối với bị cáo Trương Thị T.

Tuyên bố:

Bị cáo Đàm Thanh B phạm tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*".

Bị cáo Trương Thị T phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*".

Hình phạt chính:

Xử phạt bị cáo Đàm Thanh B 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành án phạt tù được tính từ ngày 12/10/2022.

Xử phạt bị cáo Trương Thị T 24 (hai mươi tư) tháng tù. Thời hạn chấp hành án phạt tù được tính từ ngày 12/10/2022.

Hình phạt bổ sung: Phạt tiền bị cáo Đàm Thanh B 5.000.000 đồng (năm triệu đồng) để sung công quỹ nhà nước.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Trương Thị T.

2. Về xử lý vật chứng và tài sản: Áp dụng điểm b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); điểm a, b, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, xử:

- Tịch thu sung công quỹ nhà nước số tiền 400.000 đồng (bốn trăm nghìn đồng) trong số tiền 3.300.000 đồng (ba triệu ba trăm nghìn đồng) tiền Việt Nam, thu giữ của Đàm Thanh B.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) vỏ bao thuốc nhãn hiệu GOLD LION; 01 (một) phong bì niêm phong tang vật cân quảng tang, ký hiệu "QT02"; 01 (một) phong bì niêm phong tang vật cân khám xét, ký hiệu "KX01"; 01 (một) cân điện thử màu đen, không có nhãn hiệu, thu giữ của Đàm Thanh B.

- Trả lại cho bị cáo Đàm Thanh B: 01 (một) điện thoại di động màu xám đen, mặt sau có chữ Iphone, điện thoại cũ đã qua sử dụng, thu giữ của Đàm Thanh B; số tiền 2.900.000 đồng (hai triệu chín trăm nghìn đồng) trong số tiền 3.300.000 đồng (ba triệu ba trăm nghìn đồng) tiền Việt Nam, thu giữ của Đàm Thanh B, nhưng cần tạm giữ số tiền này để đảm bảo thi hành án.

- Trả lại cho bị cáo Trương Thị T: 01 (một) điện thoại di động, loại bàn phím bấm, mặt trước và sau có chữ NOKIA màu đen, điện thoại cũ đã qua sử dụng, thu giữ của Trương Thị T; 01 (một) điện thoại di động cảm ứng màu đỏ, mặt trước và sau có chữ OPPO, điện thoại cũ đã qua sử dụng, thu giữ của Trương Thị T; số tiền 100.000 đồng (một trăm nghìn đồng) tiền Việt Nam, thu giữ của Trương Thị T nhưng cần tạm giữ số tiền này để đảm bảo thi hành án.

Vật chứng trên hiện nay đang lưu giữ tại kho tang vật của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng theo Biên bản giao, nhận vật chứng số 101 ngày 16/5/2023.

3. Về án phí: áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Xử buộc các bị cáo Đàm Thanh B, Trương Thị T mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm để sung vào công quỹ Nhà nước.

4. Về quyền kháng cáo: áp dụng khoản 1, 4 Điều 331; khoản 1, 3 Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Án xử công khai sơ thẩm. Các bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Những người có quyền lợi liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh Cao Bằng;
- Công an tỉnh Cao Bằng;
- Viện kiểm sát TP Cao Bằng;
- Công an TP Cao Bằng;
- Thi hành án DS TP Cao Bằng;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đinh Thị Hoài Phương